

ĐC

355(V)(09)

Đ 455 N

ĐÀI — TRẦN QUANG TOẠI

Đ

Đồng nai
NHỮNG ĐƠN VỊ
ANH HÙNG



NXB ĐỒNG NAI

HỒ SƠ ĐÀI – TRẦN QUANG TOẠI

ĐỒNG NAI NHỮNG ĐƠN VỊ ANH HÙNG

(TRONG THỜI KỲ CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC 1954-1975)

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI
1985

LỜI GIỚI THIỆU

Đồng Nai, vùng đất trung tâm của “miền Đông gian lao mà anh dũng” không chỉ có truyền thống văn hoá lâu đời mà còn có truyền thống đấu tranh cách mạng kiên cường trong suốt quá trình lịch sử dựng nước và giữ nước. Tấm lòng thiết tha yêu nước, ý chí quật cường và tinh thần đấu tranh anh dũng của nhân dân Đồng Nai là đặc điểm nổi bật, là di sản tinh thần quý báu được truyền thống nối từ thế hệ này sang thế hệ khác, kết đọng thành biểu trưng, thành truyền thống cộng đồng. Đó chính là hào khí Đồng Nai.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và xâm lược Mỹ, những tên đất, tên người Đồng Nai gắn liền với những chiến công được ghi vào trang sử vàng chói lọi của dân tộc. Thắng lợi đó có sự đóng góp to lớn của các lực lượng vũ trang địa phương, bộ phận nòng cốt góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp của cuộc chiến tranh nhân dân rộng lớn để chiến thắng mọi kẻ thù.

Riêng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, có rất nhiều đơn vị vũ trang địa phương tỉnh, huyện, xã đã phấn đấu vươn lên lập nhiều thành tích cực kỳ xuất sắc, được Quốc hội và Chính phủ phong tặng danh hiệu cao quý: Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Đó là những bông hoa đẹp làm rực rỡ chủ nghĩa anh hùng cách mạng của nhân dân Đồng Nai.

Trên cơ sở tập hợp, giới thiệu đôi nét sơ lược về thành tích của các đơn vị anh hùng, cuốn “Đồng Nai thành tích của các đơn vị anh hùng” cung cấp một số tư liệu phục vụ cho công tác học tập, giáo dục truyền thống, công tác nghiên cứu biên soạn lịch sử truyền thống địa phương và biểu dương cổ vũ toàn thể nhân dân ra sức phát huy truyền thống anh hùng trong quá khứ, hăng hái hoàn thành mọi nhiệm vụ hiện tại của tỉnh nhà.

Mặc dù các tác giả có nhiều cố gắng trong việc sưu tầm chỉnh lý tư liệu nhưng vì nhiều lý do chắc chắn cuốn sách chưa thể gởi thiệu được thật đầy đủ thành tích mọi mặt của các đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Đồng Nai. Đây mới chỉ là những thành tích tóm lược.

Mong bạn đọc nhiệt tình đóng góp cho nhiều ý kiến.

Dù vậy, cho một cuốn sách ra đời là một việc làm cần thiết, một công việc có ý nghĩa kỷ niệm 10 năm ngày miền nam hoàn toàn giải phóng 1975-1985.

Xin giới thiệu cùng bạn đọc.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 4 năm 1984

Thiếu tướng LƯƠNG VĂN NHO

(Phó tư lệnh quân khu 7 phụ trách công tác lịch sử quân sự)

THAY LỜI NÓI ĐẦU

Tỉnh Đồng Nai được chính thức thành lập từ cuối năm 1975 gồm ba tỉnh Biên Hoà, Bà Rịa-Long Khánh, Tân Phú¹ vốn có mối quan hệ mật thiết về truyền thống đấu tranh cách mạng, hợp nhất lại. Tỉnh nằm ở toạ độ 10⁰19' đến 10⁰35' vĩ tuyến bắc và 160⁰44'15" đến 170⁰34'10" kinh độ đông.

Tỉnh gồm có 8 huyện: Châu Thành, Vĩnh Cửu, Thống Nhất, Xuân Lộc, Tân Phú, Long Thành, Long Đất, Xuyên Mộc và một thành phố Biên Hoà, với 149 phường, xã và thị trấn; diện tích tự nhiên 7.667,8 km², phía bắc giáp tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Sông Bé, nam giáp biển đông, đông giáp tỉnh Thuận Hải, phía tây là tỉnh Sông Bé và thành phố Hồ Chí Minh, chiều dài nam-bắc 136km, chiều dài đông – tây 100km.

Số dân tỉnh Đồng Nai trên 1.508.149 người², gồm nhiều thành phần dân tộc, có truyền thống đoàn kết xứ Kinh, Xê Tiêng, Châu Ro, Mạ, Chăm, Khmer, Hoa, Nùng... Trong đó dân tộc kinh chiếm đa số. Mật độ dân số phân bố trong tỉnh không đều, trung bình 197 người/km², nơi có mật độ đông nhất là thành phố Biên Hoà (1807/km²)

Đồng Nai có khu vực Biên Hoà, khu vực Bà Rịa nối liền với biển và đặc khu Vũng Tàu-Côn Đảo, khu vực Xuân Lộc và căn cứ cách mạng chiến khu Đ tạo thành khu tam giác có ý nghĩa chiến lược. Cùng với hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nối liền với các tỉnh Tây Nguyên, miền Trung, miền Đông Nam Bộ, là cửa ngõ án ngữ phía đông thành phố Hồ Chí Minh.

Với vị trí quan trọng như vậy, bọn phát xít Nhật, thực dân Pháp, đế quốc Mỹ khi tiến hành chiến tranh xâm lược Nam Bộ đều có một hướng đổ bộ từ bờ biển vào. Quá trình chiến tranh thực dân Pháp, đế quốc Mỹ đều chọn Đồng Nai làm nơi đóng cơ quan chỉ huy đầu não để đánh phá cách mạng ở miền Đông Nam Bộ, bảo vệ Sài Gòn. Bộ chỉ huy quân đoàn 3, quân khu 3, cảnh sát miền đông của ngụy đều đóng tại Biên Hoà. Dọc

¹ Tỉnh căn cứ Tân Phú thành lập năm 1974 chuẩn bị cho chiến dịch mùa khô 1974-1975

² Tính đến ngày 30-6-1984

các đường giao thông chiến lược, đế quốc Mỹ xây dựng nhiều căn cứ, hậu cứ, trường huấn luyện của chúng như: sân bay Biên Hoà, tổng kho liên hợp Long Bình, căn cứ Nước Trong, Thành Tuy Hạ trường huấn luyện Vạn Kiếp, Vũng Tàu, Long Hải... Chúng dựng lên nhiều đảng phái phản động như Đại Việt, Cấp Tiến, Việt Nam quốc dân đảng, đảng Dân chủ..., nhiều tổ chức công đoàn nâng cao ngành thuộc Tổng liên đoàn lao động và hơn 20 hiệp hội tôn giáo khác.

Từ năm 1954 đến năm 1955, Mỹ Diệm đưa gần 40.000 đồng bào theo đạo Thiên chúa từ miền bắc vào định cư ven các trục lộ giao thông để làm hàng rào bảo vệ các căn cứ, hậu cứ tạo hậu thuẫn chính trị cho nguy quyền Sài Gòn, làm nguồn bổ sung cho quân đội của chúng. Nhiều nhà tù, trại giam được chúng sửa chữa, xây mới để giam giữ những người yêu nước, cách mạng như Tân Hiệp, trung tâm Huấn chính... Bộ máy tâm lý chiến của địch ra sức tuyên truyền xuyên tạc cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc của ta ở miền Nam là “nội chiến”, là “chiến tranh ý thức hệ”... để che đậy âm mưu xâm lược của chúng.

Phát huy truyền thống yêu nước, giữ làng, nhân dân Đồng Nai đã liên tục đấu tranh chống ngoại xâm. Khi thực dân Pháp xâm lược nước ta, nhân dân các dân tộc ở Biên Hoà, Bà Rịa chiến đấu dưới cờ nghĩa quân do Trương Định chỉ huy. Nhiều thân hào, nhân sĩ ở Biên Hoà, Bà Rịa vẫn thường xuyên liên lạc với Tổng lãnh sự triều đình Huế ở Sài Gòn từ 1874-1883 để móc nối xây dựng cơ sở chống Pháp. Đặc biệt đầu tháng 2-1985, nhân dân Long Thành đã nổi dậy tấn công phủ thành Long Thành, giết chết lên tri phủ Trần Bá Trường.

Nhiều vùng đất ở Biên Hoà, Bà Rịa như Long Lập, Long Kiên, Long Xuyên (huyện Châu Thành ngày nay), Bàu Cá, (Trảng Bom), Long Giao, (Xuân Lộc) trở thành căn cứ tiếp tế của nghĩa quân. Nhiều cuộc chiến đấu của nghĩa quân Công Thành, Hồ Tràm (Xuyên Mộc), Thị Vải (Châu Thành) giành được thắng lợi.

Giai cấp công nhân ở Đồng Nai ngày càng phát triển và lớn mạnh, nhất là từ sau chiến tranh thế giới lần thứ 1 và lần thứ 2. Những năm từ 1926 đến 1930, công nhân các sở cao su Cam Tiêm (Cẩm Mỹ), Phú Riềng (Biên Hoà) và công nhân nhà máy của BIF liên tục nổi lên đấu tranh với bọn tư bản thực dân Pháp. Phú Riềng và nhà máy của BIF là hai nơi sớm có đảng lãnh đạo. Ngày 3-2-1930, 5.000 công nhân sở cao su Phú Riềng đã nổi dậy đấu tranh chiếm sở, mở đầu một cao trào cách mạng mới trong cả nước. Năm 1934, chi bộ Đảng xã Phước Hải (chi bộ đầu tiên của Bà Rịa) được thành lập; năm 1935 chi bộ Đảng xã Bình Phước-tân Triều ra đời làm hạt nhân lãnh đạo phong trào cách mạng trong tỉnh. Thời kỳ mặt trận dân chủ Đông Dương, năm 1937, hai Tỉnh uỷ lâm thời tỉnh Biên Hoà và Bà Rịa được thành lập, nhiều chi bộ Đảng, nhiều tổ chức do Đảng lãnh đạo ra đời tập hợp, tổ chức quần chúng đấu tranh đòi được quyền lợi cho nhân dân. Tháng 8-1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Biên Hoà, Bà Rịa đã đứng lên giành lấy chính quyền từ tay phát xít Nhật.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, nhân dân Biên Hoà, Bà Rịa theo lời kêu gọi của Hồ Chủ Tịch “Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định

không chịu làm nô lệ”³, đã lớp lớp lên đường chiến đấu. Tuy vũ khí thô sơ, nhưng với lòng yêu nước, ý chí căm thù giặc và tinh thần sáng tạo, lực lượng kháng chiến ở Biên Hoà, Bà Rịa không ngừng phát triển lớn mạnh, lập được nhiều chiến công vang dội trong và ngoài nước như La Ngà, Đồng Nai, Trảng Táo, Bà Rịa, Lòong Tàu... Qua thực tiễn chiến đấu, tinh thần tiến công, Biên Hoà là nơi đầu tiên xuất hiện chiến thuật đánh giặc công và hình thành binh chủng đặc công. Những chiến thắng vẻ vang, những chiến khu Đ, chiến khu Xuyên Phước Cơ oai hùng đã gắn liền với câu ca “miền Đông gian lao mà anh dũng”, “chiến khu Đ còn Sài Gòn mất”. Võ Thị sáu người nữ đội viên xung phong cảm tử huyện Đất Đỏ, Lê Thành Duy, người thanh niên trí thức (Bà Rịa) kiên cường, bất khuất, là tấm gương sáng cho thế hệ trẻ.

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, cùng lúc phải đối đầu với nhiều kẻ thù: đế quốc Mỹ, chư hầu Úc, Thái Lan, Tân tây lan, nguy quân, nguy quyền tay sai, truyền thống đoàn kết chiến đấu và sáng tạo của quân dân Đồng Nai càng được phát huy và nhân lên cao hơn. Nhiều chiến thắng của quân dân Đồng Nai đánh dấu một bước ngoặt quan trọng của cách mạng toàn miền Nam : Trận diệt Mỹ đầu tiên ở Tân Mai (Biên Hoà) ngày 7-7-1958 ; chiến thắng Bình Giã (1964-1965) mở đầu cho sự sụp đổ của chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ.

Kẻ thù càng đánh giặc ác liệt, quân dân Đồng Nai càng vững vàng, kiên cường đấu tranh. Nhiều nơi, quân dân ta bám trụ “một tác không đi, một ly không rời”, xây dựng mạng lưới thông tin, hậu cần góp phần cho lực lượng cách mạng giành thắng lợi như Bình Sơn, Tam An, Long Mỹ, Thiện Tân... Đặc biệt căn cứ Minh Đạm (Long Đất) hơn 2.000 ngày đêm trong vòng vây của kẻ thù, vẫn đứng vững hiên ngang, là nơi các lực lượng cách mạng bám trụ đánh bại nhiều chiến thuật thâm độc của Mỹ, Úc, làm thất bại mọi âm mưu bình định của chúng.

Bằng lực lượng tinh nhuệ, tự tạo được nhiều loại vũ khí, cách đánh mới, quân ta nhiều lần tấn công vào sân bay chiến lược Biên Hoà, kho liên hợp Long Bình... và nhiều căn cứ, hậu cứ khác của Mỹ, nguy, chư hầu diệt hàng ngàn tên sĩ quan, phá hàng ngàn máy bay, hàng trăm xe tăng, hàng chục tấn bom, đạn và nhiều phương tiện chiến tranh khác của địch, chi viện tích cực cho chiến trường toàn miền. Với chiến thắng Xuân Lộc (từ ngày 9 đến ngày 21-4-1975) quân dân Đồng Nai đã góp phần vào thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước.

Từ khi có Đảng, quân dân Đồng Nai đã gánh hết thắng lợi này đến thắng lợi khác. Suốt 30 năm đánh Pháp đuổi Mỹ, lập nên những sự tích anh hùng, tinh thần bất khuất kiên cường của quân dân Đồng Nai càng làm sáng ngời chân lý “không có gì quý hơn độc lập tự do”.

Nhân dịp kỷ niệm 10 năm miền Nam hoàn toàn giải phóng, được sự khuyến khích của Nhà Xuất bản Đồng Nai, chúng tôi sưu tầm, biên soạn cuốn “Đồng Nai Những Đơn Vị Anh Hùng” nhằm góp phần phục vụ công tác nghiên cứu, nhiệm vụ giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng cho cán bộ, chiến sĩ và các tầng lớp nhân dân, phát huy chủ

³ Hồ Chí Minh tuyển tập, tập 2, Nhà Xuất bản Sự Thật Hà Nội năm 1980, trang 403

nghĩa anh hùng cách mạng trong hai cuộc kháng chiến thành chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Cuốn sách tập trung giới thiệu tóm tắt những thành tích nổi bật của các đơn vị vũ trang, bán vũ trang thuộc địa, bán tỉnh Đồng Nai, trong phạm vi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã được Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam, Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Cách giới thiệu được sắp xếp như sau:

- Theo thứ tự thời gian : đơn vị nào được tặng trước thì để trước.
- Những đơn vị được tặng cùng một đợt thì sắp xếp theo thứ tự A, B, C theo chữ đầu của tên đơn vị.

Phần phụ lục chỉ giới thiệu những cá nhân anh hùng chủ yếu trực tiếp tham gia lực lượng vũ trang địa phương tỉnh Đồng Nai trong thời kỳ chống Mỹ. Cách sắp thứ tự các cá nhân anh hùng cũng tương tự như trên.

Do còn nhiều khó khăn khách quan khi sưu tầm và chỉnh lý tài liệu, mặt khác thời gian nghiên cứu có hạn, trình độ có hạn, có thể còn một vài đơn vị và cá nhân, nội dung thành tích chưa được giới thiệu đầy đủ, hoặc tư liệu chưa chính xác, thành thật mong bạn đọc thứ lỗi, chúng tôi xin bạn đọc đóng góp ý kiến để chúng tôi rút kinh nghiệm, có điều kiện bổ sung.

Cuối cùng, trong quá trình biên soạn cuốn sách này, chúng tôi được sự giúp đỡ nhiệt tình về tư liệu của Ban Khen Thưởng, Phòng chính sách quân khu 7, Ban tuyên huấn Phòng chính trị Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai, được đồng chí thiếu tướng Lương Văn Nho, phó tư lệnh quân khu 7, đại tá Huỳnh Ngọc Đẩu chỉ huy trưởng và nhiều đồng chí trong Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai đóng góp nhiều ý kiến quý báu. Nhân dịp này chúng tôi xin gửi đến các cơ quan và các đồng chí lời cảm ơn chân thành sâu sắc.

CÁC TÁC GIẢ

NHỮNG ĐƠN VỊ ANH HÙNG

TIỂU ĐOÀN 445 BỘ ĐỘI ĐỊA PHƯƠNG TỈNH BÀ RỊA – LONG KHÁNH

Đầu năm 1965, sau khi chiến lược “chiến tranh đặc biệt” bị phá sản, đế quốc Mỹ ồ ạt đưa quân vào miền Nam tiến hành cuộc chiến tranh cục bộ. Tỉnh Bà Rịa – Long Khánh trở thành một vị trí chân thang rất quan trọng của quân viễn chinh Mỹ và chư hầu. Chúng tung vào chiến trường này một lực lượng quân sự cực lớn. Từng đơn vị viễn chinh Mỹ và chư hầu đổ bộ lên Vũng Tàu, trước khi tung ra khắp Nam Bộ, đều tiến hành càn quét với mức độ ác liệt và quy mô lớn trong khắp địa bàn tỉnh. Sư đoàn 18 chủ lực nguy thường xuyên bảo vệ hành lang lên, xuống của quân xâm lược. Một chiến

đoàn thiện chiến Úc hơn 8000 tên, có nhiều kinh nghiệm đánh du kích, với hàng trăm xe tăng, pháo lớn các loại được thả xuống địa bàn Bà Rịa – Long Khánh.

Để đáp ứng với nhu cầu phát triển của cuộc kháng chiến, Tỉnh uỷ Bà Rịa – Long Khánh thành lập một đơn vị chủ lực mạnh đủ sức đương đầu với địch, làm chủ tình hình. Ngày 19-5-1965, tiểu đoàn 445 gồm 3 đại đội được chính thức thành lập.

Vừa chiến đấu, vừa xây dựng cơ sở, phát triển lực lượng, tiểu đoàn 445 ngày càng lớn mạnh về mọi mặt, liên tục đương đầu với đủ các sắc lính của địch có mặt trên đất Bà Rịa – Long Khánh, lập được nhiều thành tích cực kỳ xuất sắc, hoàn thành tốt vai trò quả đấm chủ lực của tỉnh, góp phần xứng đáng vào thắng lợi chung.

Tiền thân của tiểu đoàn 445 vốn là một đội vũ trang tuyên truyền, được thành lập trong phong trào chống chế độ độc tài gia đình trị của Ngô Đình Diệm tại huyện Nhơn Trạch, rừng Sác⁴. Tháng 1-1956 khi mới thành lập, đội có 19 đội viên (trong đó có 3 Đảng viên) với 15 khẩu súng thu được của giặc. Đầu năm 1961, đội trở thành đại đội 45 của tỉnh gồm có 80 đồng chí; đến năm 1964, đại đội 45 phát triển lên 200 cán bộ, chiến sĩ. Ngay từ khi còn là đơn vị nhỏ, đội vũ trang tuyên truyền và sau là đại đội 45 đã nhiều lần đánh độc lập và hiệp đồng, thu được thắng lợi dòn dã. Tháng 3-1956, đội tổ chức đánh ở Long Thành, Cát Lái, Phước Khánh. Từ 1961-1964, đại đội 45 được tỉnh chọn đánh thí điểm phá ấp chiến lược ở Long Tân, Long Phước, Hoà Long và sau đó là hàng loạt xã dọc ven đường 2 tới Long Điền, Đất Đỏ. Đặc biệt, đơn vị đã thu được thắng lợi lớn trong trận chống càn ở Long Phước, bám trụ 45 ngày đêm, đánh lui hàng ngàn quân chủ lực, bảo an nguy dưới bom pháo ác liệt của chúng, bảo vệ được vùng giải phóng. Trong chiến dịch Bình Giã cuối năm 1964 đầu năm 1965, đơn vị đã hiệp đồng cùng với các đơn vị chủ lực chiến đấu, góp phần quan trọng vào thắng lợi của chiến dịch, đồng thời đã làm tan rã hàng loạt bộ máy nguy quyền, nguy quân trên địa bàn Bà Rịa-Long Khánh.

Từ năm 1965, Mỹ nguy ồ ạt đổ quân vào huyện Long Đất, liên tục đánh phá, càn quét với quy mô lớn, hòng làm tan rã phong trào cách mạng quần chúng và “tìm diệt” lực lượng vũ trang cách mạng. Lính Úc tập trung triển khai thí điểm chiến thuật “hàng rào mìn”. Mặc dù đơn vị mới thành lập lực lượng ít, vũ khí thiếu thốn và phải đương đầu với một kẻ thù trong tình trạng tương quan chênh lệch về số lượng và trang bị, tiểu đoàn 445 vẫn giữ thế chủ động tiến công địch, lập được nhiều thành tích xuất sắc, gây cho địch nhiều thiệt hại, buộc địch phải co thun lại. Nổi bật nhất là trận đánh Mỹ đầu tiên diệt gọn một đại đội Mỹ ở ấp Bắc (Long Phước, Châu Đức) năm 1965, trận cùng với sư đoàn 5 chủ lực diệt hơn 300 tên Úc, Mỹ ở Long Tân năm 1966, trận phục kích diệt gọn chi đoàn 12 xe tăng Mỹ, Úc trên đường số 2 (đoạn suối râm đi Đức Thạnh) năm 1967, trận tấn công thị xã Bà Rịa tháng 2-1968 và chống càn ở ngã ba Cây Vừng (Xuân Lộc) tháng 5-1968...

Đặc biệt trong giai đoạn này, tiểu đoàn đã tích cực nghiên cứu phá vỡ chiến thuật “hàng rào mìn” quy mô của địch. Từng tổ nhỏ của đơn vị bí mật đột nhập tháo gỡ, phá

⁴ Sác : Loại cây mọc ở bãi nước mặn, nên không to lớn, hiện nay tiếng địa phương gọi quen (đọc biến âm) là Sát.

bung nhiều mảng rào, đem trái của Úc về gài thành từng bãi mìn chống càn quét, bảo vệ khu căn cứ của ta. Một hệ thống hàng rào dài hơn 10 km, rộng 300 mét với hơn 50.000 trái M16.E3 bị phá huỷ, làm thất bại thảm hại chiến thuật thí điểm đầu tiên của bọn chư hầu Úc.

Trong giai đoạn chiến lược “chiến tranh Việt Nam hoá” 1969 đến 1972, vị trí chân thang của địch tại Bà Rịa-Long Khánh đã biến địa bàn này thành một chiến trường hết sức ác liệt. Chúng tập trung càn quét, bắn phá, bình định với quy mô lớn, nhằm dọn bãi cho các đơn vị viễn chinh Mỹ và các chư hầu xuống Vũng Tàu rút quân. Chủ lực nguy được tăng cường, lính Úc đẩy mạnh hoạt động biệt kích và triển khai thí điểm chiến thuật mới : “ụ ngầm” và “lá chắn”. Lực lượng cách mạng gặp rất nhiều khó khăn. Tiểu đoàn 445 nhiều khi bị mất liên lạc với trên, cán bộ, chiến sĩ phải ăn rau rừng thay cơm hàng tháng rỗng, nhưng vẫn kiên quyết trụ vững trên những địa bàn xung yếu của tỉnh, kết hợp lối đánh vừa phân tán vừa tập trung, liên tục tiến công tiêu diệt địch, lần lượt đập tan 2 chiến thuật thí điểm “ụ ngầm” (1969), “lá chắn” (1969-1970) và hoạt động biệt kích của chúng, hỗ trợ đặc lực cho việc củng cố, xây dựng lực lượng cách mạng ở địa phương. Tiêu biểu nhất là trận đánh tiêu diệt 330 tên địch ở thị xã Bà Rịa đêm 22-2-1969, trận tập kích bằng đặc công vào đại đội biệt kích diệt 45 tên, bắt sống 6 tên, thu 48 súng ở Xuyên Mộc tháng 12-1970, trận chống càn tiêu diệt và làm bị thương 55 tên, thu 11 súng ở núi Bè tháng 2-1971, trận chống càn diệt 57 tên Úc, thu 9 súng, bắn cháy 10 máy bay ở Làng Bè (Long Đất) ngày 31-3-1971.

Giai đoạn 1973-1975, tiểu đoàn 445 tiếp tục khắc phục mọi khó khăn, liên tục cơ động, bám sát, đập tan mọi âm mưu lấn chiếm của địch, giữ vững và mở rộng vùng giải phóng của ta. Vận dụng nhiều hình thức chiến thuật táo bạo, linh hoạt như vận động phục kích, tập kích, bao vây bót đề bực hàng, phòng ngự chống càn...trong vòng 3 năm, đơn vị đã tham gia 469 trận, tiêu diệt 2.730 tên địch. Đặc biệt, trận Long Mỹ (15-2-1974) diệt 27 tên, bắt sống 23 tên, thu 33 súng; trận Long Tân (tháng 3-1974) đánh thiệt hại 1 tiểu đoàn của sư đoàn 18 nguy, nhiều đại đội bảo an; trận Long Phú (11-7-1974) tiêu diệt hoàn toàn một đại đội địch thu 28 súng các loại; trận đường 23 (9-10-1974), giết và làm bị thương gần 100 tên, thu 17 súng.

Trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, sau khi liên tục đánh địch ở đường 23, Long Khánh, đường 2, đơn vị hành quân về Bà Rịa đánh chiếm hai chi khu Long Điền và Đất Đỏ giải phóng Long Điền, Đất Đỏ cùng nhiều ấp xã thuộc hai huyện này, bao vây tiêu diệt tiểu đoàn 327 bảo an, bắt sống toàn bộ tiểu đoàn 302 bảo an, phối hợp cùng với các đơn vị chủ lực tiến về tiếp quản Vũng Tàu và Côn Đảo.

Từ năm 1965 đến năm 1975, tiểu đoàn đã:

- Tham gia đánh 1000 trận lớn nhỏ
- Tiêu diệt 12.000 tên địch (có gần 2.000 tên Mỹ, Úc) làm bị thương 7.000 tên, bắt sống hơn 1.000 tên.
- Phá huỷ 138 xe quân sự (có 89 xe tăng, xe bọc thép), bắn rơi, phá huỷ 23 máy bay và nhiều đồn bót, nhà ở, kho tàng, ụ ngầm, hàng rào...
- Thu 2.500 súng các loại, 100.000 viên đạn và 250 máy thông tin.

Đã được khen thưởng:

Đơn vị: - Một huân chương quân công hạng ba

- Một huân chương chiến công hạng nhất

- 10 huân chương chiến công hạng hai và ba

- 4 đại đội thành đồng quyết thắng

Cá nhân: - Một đồng chí được tuyên dương anh hùng

- 46 huân chương chiến công các loại

- 1777 bằng giấy khen

Ngày 3-6-1976, tiểu đoàn 445 bộ đội địa phương tỉnh Bà Rịa-Long Khánh được vinh dự đón nhận danh hiệu ĐƠN VỊ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN.

Là lực lượng vũ trang đầu tiên và là “quả đấm” của tỉnh, liên tục trong suốt gần 20 năm chiến đấu, trưởng thành trên địa bàn vô cùng ác liệt, tiểu đoàn 445 nổi lên như một đỉnh cao của chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong sáng. Tập thể cán bộ, chiến sĩ của tiểu đoàn đã một lòng son sắt tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng vượt qua muôn vàn gian khổ, hy sinh để xây dựng và chiến đấu, xây đắp lên những truyền thống vẻ vang.

Đó là ý chí quyết chiến quyết thắng, tinh thần khắc phục khó khăn để chiến đấu quân thù trong bất cứ hoàn cảnh nào. Dù phải chiến đấu trong điều kiện vô cùng khó khăn ác liệt, phải đọ sức với hầu hết các đối tượng sừng sỏ nhất của kẻ thù, bị cách ly khỏi quần chúng, đơn vị vẫn bám trụ vững vàng, liên tục chiến công giáng cho địch những đòn thất bại thảm hại, lần lượt đánh bại các chiến thuật chiến tranh của chúng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Long Khánh.

Đó là năng lực sáng tạo, mưu trí dũng cảm, biết làm chủ tình thế, làm chủ chiến trường, “lấy ít địch nhiều”, “lấy chất lượng cao thắng số lượng đông”. Mặc dầu phải chiến đấu với kẻ địch trong tương quan bị áp đảo về số lượng, đơn vị vẫn kiên quyết chủ động đánh địch, triệt để lợi dụng các ưu thế của mình, vận dụng linh hoạt nhiều hình thức chiến thuật tác chiến, đánh địch đạt hiệu suất cao, lập được những thành tích cực kỳ xuất sắc.

Đó là ý thức vừa chiến đấu vừa phát triển lực lượng, không ngừng củng cố xây dựng tiểu đoàn thành một đơn vị vững mạnh toàn diện, đủ sức để hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Trong điều kiện ít được chi viện, cung cấp, đơn vị luôn bám chặt vào dân, dựa vào dân, cùng với nhân dân chiến đấu xây dựng cơ sở, phát triển lực lượng, thường xuyên thực hiện phương châm kết hợp chiến đấu với học tập, kịp thời nghiên cứu với kinh nghiệm để nâng cao trình độ kỹ thuật, chiến thuật tác chiến. Đồng thời vừa chiến đấu vừa tranh thủ tăng gia sản xuất, tự túc phần lớn lương thực, thực phẩm, chủ động giải quyết nhu cầu ăn, mặc, tạo điều kiện cho bộ đội chiến đấu tốt.

Đó là vai trò nòng cốt cho phong trào đấu tranh địa phương và thực hiện tốt mối đoàn kết quân dân cả nước. Đơn vị thường xuyên đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cung cấp cho phong trào địa phương, đóng góp đặc lực trong việc củng cố xây dựng và đẩy mạnh phong trào cách mạng huyện, xã, đặc biệt là ở hai trọng điểm Long Đất và Châu Đức ngay cả trong thời kỳ địch bình định ác liệt nhất. Toàn thể cán bộ chiến sĩ của tiểu đoàn luôn luôn nêu cao tấm gương sáng về việc chấp hành nghiêm kỷ luật dân vận, được nhân dân tin yêu, mến phục.

ĐỘI BIỆT ĐỘNG THỊ XÃ LONG KHÁNH

Thị xã Long Khánh nằm trên trục lộ đường số 1 cách Sài Gòn 80 km đường bộ về phía đông bắc. Tây bắc thị xã là đường số 20 nối liền với tỉnh Lâm Đồng lên tây nguyên; nam thị xã là đường số 2 nối với Bà Rịa, Vũng Tàu; đông bắc thị xã là đường số 3.

Từ năm 1965, từng bước địch tập trung xây dựng thị xã Long Khánh thành một cứ điểm quân sự quan trọng thuộc tuyến phòng thủ thứ ba ở phía đông bắc Sài Gòn. Tại đây, địch tập trung nhiều căn cứ, hậu cứ quân sự quan trọng, nhiều loại lực lượng: sư 18, thiết giáp, pháo binh, bảo an, dân vệ, tình báo, cảnh sát... để đánh phá cách mạng. Đội biệt động thị xã Long Khánh được thành lập năm 1965 gồm 4 đồng chí với nhiệm vụ đánh địch trong nội ô, đánh các chỉ huy sở, kho tàng hậu cứ địch, đi đôi với nhiệm vụ diệt ác phá kìm, đánh phá bình định, hỗ trợ cho phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân địa phương.

Trong quá trình chiến đấu và phát triển, do địa bàn phức tạp, lực lượng dày đặc, quân số đội biệt động nhiều lần phải bổ sung, nhưng thường xuyên không quá 10 đồng chí. Nhưng với quyết tâm cao nhất, với tinh thần mưu trí, dũng cảm, đội đã kiên trì bám trụ, xây dựng cơ sở tạo địa bàn diệt địch với hiệu suất cao, hỗ trợ đắc lực cho phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân thị xã, được nhân dân tin yêu. Với phương châm luôn sâu, táo bạo, bất ngờ và phương thức đánh biệt địch đặc công, đội đã giành được nhiều thành tích xuất sắc. Nổi bật là các trận:

Sau nhiều ngày điều nghiên, đêm 11-11-1967, đội biệt động 6 đồng chí với vũ khí cá nhân, B10, vũ khí tự tạo, đã bí mật tập kích vào trận địa pháo của địch ngay sát sân bay với nhiều lớp rào phòng thủ dày đặc. Kết quả đánh diệt hai đại đội pháo binh, giết 150 tên địch, phá huỷ hai dãy nhà lính.

Đặc biệt, từ 1969 đến 1971, địch càn quét đánh phá ác liệt bằng bom pháo, chất độc hoá học, biệt kích, dù phải luôn thay đổi căn cứ, đội vẫn tổ chức nhiều trận đánh vào các cơ quan đầu não của địch trong nội ô thu nhiều thắng lợi, hỗ trợ đắc lực cho phong trào đấu tranh của nhân dân. Trong đó có trận đánh vào bộ chỉ huy liên quân Việt – Mỹ.

Bộ chỉ huy liên quân Việt – Mỹ nằm phía đông nam thị xã, được bảo vệ chặt chẽ gồm nhiều lớp rào kềm bùng nhùng, gài mìn, trái với hệ thống lô cốt kiên cố, đèn pha chiếu sáng, xung quanh là các căn cứ của sư 18, khu thiết giáp, an ninh quân đội... Mục tiêu đánh, địch phòng thủ một cách liên hoàn, đội chủ trương vừa điều nghiên vừa tác chiến nếu có điều kiện.

Đêm 19-11-1970, 6 chiến sĩ biệt động trang bị AK, B40, ĐH10 dũng cảm khéo léo vượt qua các vòng rào, lô cốt gác, các căn cứ địch bao quanh, đột nhập và tiến công mãnh liệt vào bộ chỉ huy liên quân Việt – Mỹ. Ta diệt 13 sĩ quan (từ đại úy đến đại tá), làm bị thương 5 tên khác, phá hư hai máy bay lên thẳng. Trận đánh thắng lợi đã làm đảo lộn kế hoạch hành quân của địch, buộc chúng phải đưa lực lượng từ ngoài vào trong để đối phó, nhân dân vô cùng phấn khởi và tin tưởng.

Ngoài ra, đội còn tích cực đánh địch bên ngoài bẻ gãy âm mưu bình định của địch ở các cấp ven thị xã Long Khánh. Đêm 16-8-1972, đội chia làm 3 tổ chiến đấu tổ chức đánh đồn và diệt lính tiếp viện tại ấp Bảo Vinh A. 5 giờ sáng ngày 17-8-1972, ta pháo vào đồn. Đến 7 giờ sáng quân địch từ tiểu khu Long Khánh vào giải tỏa, lọt vào ổ phục kích mìn của đội. Ta tiến công diệt một trung đội bảo an, tiêu hao hai trung đội khác, với 17 tên chết và 5 tên bị thương, bắt một tù binh thu hai súng và một máy thông tin.

Đêm 15-9-1972, đội tổ chức đánh theo phương thức đặc công vào đồn cầu Bốn Thước, cách thị xã 4 km về phía tây bắc. Đây là đồn bảo vệ đoạn đường sắt Long Khánh-Bảo Chánh của địch, do 2 trung đội dân vệ đóng giữ. Sau khi bí mật vượt qua các chướng ngại vật, cắt rào, lúc 24 giờ đội bắt đầu tiến công địch bằng lựu đạn. Nổi lên trong trận đánh này, đội đã dùng vũ khí địch, đánh địch đạt hiệu quả cao, huỷ diệt hoàn toàn đồn cầu Bốn Thước, diệt 2 trung đội dân vệ 26 tên, làm bị thương 5 tên, thu 5 súng (có 1 đại liên), 2 máy thông tin và nhiều đồ dùng quân sự.

Trong chiến dịch Nguyễn Huệ 1972, đội tích cực tiến công địch trong nội ô, đánh địch bên ngoài hỗ trợ mạnh mẽ cho nhân dân các cấp ven nổi dậy làm chủ ấp.

Trong chiến dịch Xuân Lộc, giải phóng thị xã Long Khánh, đội góp phần lớn giải phóng các vùng ven thị xã, tạo địa bàn cho chủ lực tiến công, làm nhiệm vụ trinh sát, dẫn đường bộ đội đánh các cơ quan đầu não địch, giành thắng lợi.

Trong 10 năm chiến đấu liên tục, đội luôn luôn chủ động tiến công địch và tiến công mãnh liệt, giành nhiều thắng lợi xuất sắc. Đội đã:

- Đánh 292 trận lớn, nhỏ, diệt và làm bị thương 4.491 tên địch, trong đó có 130 tên Mỹ, 145 sĩ quan các cấp, từ chuẩn úy đến đại tá, diệt 104 tên cảnh sát các loại, 18 tên tình báo, 2 tên trưởng đồn, 6 tên bình định, 2 tên tề ấp ác ôn.

- Diệt gọn 1 đại đội pháo binh, 1 trung đội bảo an, 2 trung đội dân vệ, phá rã 3 đội phòng vệ dân sự.

- Thu 24 súng các loại, 5 máy thông tin, 1 xe Jeep, diệt 14 xe quân sự, phá huỷ 1 khẩu pháo 175 ly, 1 máy ra đa, đốt 216.000 lít xăng, 1 nhà chỉ huy sở liên quân Việt – Mỹ, 5 dãy nhà của khu pháo, 1 đầu máy xe lửa, bắn rơi 3 máy bay lên thẳng, bắn cháy 3 chiếc khác (có 1 chiếc L19), đánh đập 11 lô cốt, nhà ở lính, diệt một đồn, sau bằng 5 đồn (4 đồn cấp trung đội).

Trong công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, chiến sĩ, đội đã kết nạp 19 đảng viên, 25 đoàn viên; đào tạo 3 cán bộ đại đội, 14 cán bộ trung đội, 16 cán bộ tiểu đội, 4 cán bộ chính trị; xây dựng được 1 đội biệt động mật gồm 5 đồng chí.

Đội đã được khen thưởng 12 huân chương kháng chiến (1 hạng nhất, 2 hạng hai, 9 hạng 3), 5 năm liền đạt danh hiệu thành đồng quyết thắng.

Ngày 3-6-1976, đội biệt động thị xã Long Khánh được Quốc hội và Chính phủ tặng danh hiệu ĐƠN VỊ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN.

Quá trình chiến đấu và chiến thắng vẻ vang của đội biệt động thị xã Long Khánh nổi lên các đặc điểm truyền thống sau đây:

Tuyệt đối trung bình, tin tưởng vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng, luôn luôn vững vàng trong bất cứ hoàn cảnh nào, dù khó khăn, ác liệt vẫn kiên trì bám trụ, bám địa

bàn chiến đấu, nắm chắc tình hình địch, chủ động tìm sơ hở địch, tạo thời cơ, nắm thời cơ tiến công địch mãnh liệt với phương châm táo bạo, bí mật, bất ngờ.

Đồng thời với nhiệm vụ bám địch để diệt địch, đội chú trọng công tác xây dựng cơ sở cách mạng, tin và dựa vào dân để tạo được mạng lưới thông tin, hậu cần vững chắc, biết kết hợp 3 mũi tạo nên sức mạnh tổng hợp để dành thắng lợi.

Có tinh thần chấp hành triệt để các chính sách của Đảng, ý thức tổ chức kỷ luật cao, giữ nghiêm kỷ luật chiến trường, xây dựng được tình đoàn kết chiến đấu tốt giữa đồng đội, đồng chí, đồng bào.

ĐẠI ĐỘI 34 BỘ ĐỘI ĐỊA PHƯƠNG HUYỆN CHÂU ĐỨC

Đại đội 34 bộ đội địa phương huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Long Khánh (nay là huyện Châu Thành tỉnh Đồng Nai) được thành lập năm 1962, do nhu cầu phát triển của cuộc kháng chiến, nhằm đẩy mạnh hoạt động vũ trang, hỗ trợ cho phong trào đấu tranh chính trị của huyện.

Châu Đức là một huyện trọng yếu nằm trên trục đường 15 (Sài Gòn đi Vũng Tàu) và đường số 2 (thị xã Bà Rịa đi Long Khánh), tây bắc giáp Long Thành, Biên Hoà; nam giáp Bà Rịa, Long Điền, Đất Đỏ; đông giáp Long Khánh. Châu Đức là nơi địch tập trung trên quy mô lớn lực lượng quân đội, chà đi, xát lại nhiều lần nhằm tạo địa bàn chân thang phục vụ cho cuộc chiến tranh xâm lược của chúng trong suốt quá trình cuộc chiến tranh.

Trên một địa bàn khó khăn, ác liệt, xa sự chi viện của trên, đơn vị đã nêu cao quyết tâm kiên trì bám trụ, dũng cảm đương đầu với quân viễn chinh Mỹ, chư hầu Úc, Thái Lan và quân ngụy, liên tục đánh địch dành được những thắng lợi to lớn, hoàn thành xuất sắc vai trò “quả đấm chủ lực” của huyện.

Nổi bật:

Giai đoạn 1969-1970, địch tập trung lực lượng bung ra càn quét, dồn dân vào áp chiến lược, đánh phá ác liệt trên các khu vực đường 2, đường 15, quét trắng các hậu cứ, cửa khẩu, hành lang đi lại hoạt động của ta. Mặc dù đơn vị gặp rất nhiều khó khăn về lương thực, thực phẩm và vũ khí, vẫn kiên trì bám trụ đánh địch, tiêu diệt hơn 500 tên, góp phần đẩy mạnh phong trào chiến tranh du kích trong huyện phát triển.

Năm 1973, quân viễn chinh Mỹ và chư hầu Úc rút, ngụy quyền, ngụy quân tăng cường hệ thống bình định kim kẹp và càn quét, lấn chiếm, hòng triệt phá các căn cứ cách mạng của ta. Đại đội 34 đã tích cực chủ động tiến công địch, làm rung chuyển toàn bộ hệ thống phòng vệ dân sự trên khu vực đường 2, đường 15, hỗ trợ có hiệu quả cho phong trào nổi dậy diệt ác, phá kìm, đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ, đòi đi lại, bung ra sản xuất làm ăn. Đặc biệt, tháng 6-1973, đơn vị đã chiến đấu liên tục hai ngày đêm đánh lui hàng chục đợt phản kích của hai tiểu đoàn địch trong trận càn vào xã Long Phước, diệt và bắt sống 119 tên, phá tan cuộc càn của chúng.

Trong chiến tranh Hồ Chí Minh lịch sử, đơn vị đánh chiếm chi khu quân sự Long Lễ, Đức Thạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, tạo điều kiện mở đường cho chủ lực cơ động đánh chiếm thị xã Bà Rịa.

Qua 13 năm liên tục chiến đấu, đơn vị đã loại khỏi vòng chiến gần 3.000 tên địch, tiêu diệt gọn 5 đại đội, 9 trung đội, thu và phá hủy nhiều vũ khí, phương tiện chiến tranh của địch.

Cùng với nhiệm vụ chiến đấu, đơn vị còn góp phần tích cực vào việc tham gia xây dựng phong trào du kích địa phương, tích cực huấn luyện và hỗ trợ cho dân quân du kích tác chiến đánh địch, làm nòng cốt cho phong trào đấu tranh chính trị sâu rộng trong địa bàn huyện.

Đại đội 34 còn là một đơn vị vững mạnh toàn diện, là tấm gương sáng về kỷ luật chấp hành mọi chính sách, đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân, luôn luôn xứng đáng với niềm tin cậy của nhân dân.

Với những thành tích trên, đơn vị đã được tặng thưởng 4 huân chương chiến công hạng 3 và đơn vị “Thành đồng quyết thắng”.

Ngày 31-5-1976, đại đội 34 bộ đội địa phương huyện Châu Đức được vinh dự đón nhận danh hiệu ĐƠN VỊ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN do quốc hội và chính phủ tặng.

ĐỘI DÂN QUÂN DU KÍCH XÃ BÌNH LỘC

Xã Bình Lộc, nay là ấp Bình Lộc xã Xuân Bình, huyện Xuân Lộc. Bình Lộc cách thị xã Long Khánh (nay là thị trấn Xuân Lộc) 3 km đường chim bay, phía đông nam hợp cùng hai ấp Bảo Vinh, Suối Chồn thành một vành đai án ngữ thị xã; phía tây nam là nông trường cao su; đông và đông bắc giáp rừng và các vườn cây ăn trái. Dân số Bình Lộc 1.200 người (ngày nay hơn 4.000 người) gồm 3 dân tộc Kinh, Hoa, Hoa Nùng, đa số là người Kinh nguyên quán Quảng Nam, Quảng Ngãi bị địch xúc tát vào, sinh sống bằng nghề làm rẫy và trồng các loại cây công nghiệp như cà phê, các loại cây ăn trái, một số là công nhân trồng cao su.

Bình Lộc là một trong những cửa khẩu hậu cần của Thị uỷ Long Khánh và Huyện uỷ Xuân Lộc; là địa bàn bám trụ và tiến công của lực lượng cách mạng vào thị xã, vì thế địch cố ra sức đánh phá và đàn áp phong trào cách mạng ở Bình Lộc để bảo vệ các cơ quan đầu não của chúng trong thị xã.

Tại Bình Lộc, địch đóng 3 đồn, 2 bót do một đại đội bảo an, hai trung đội dân vệ đóng giữ, một đội phòng vệ dân sự và một bộ máy tề ấp. Địch bố trí mạng lưới tình báo, gián điệp tại Bình Lộc dày đặc để đánh phá cơ sở, phong trào cách mạng. Trong từng đợt địch tăng cường thêm sự 18 bộ binh ngụy và lữ dù 199 Mỹ.

Năm 1964, đội du kích xã Bình Lộc thành lập gồm 4 đồng chí. Tuy thành lập muộn so với các nơi khác, nhưng đội hình thành vào thời điểm phong trào cách mạng lên cao sau chiến thắng Bình Giã. Đội tập trung vào nhiệm vụ diệt ác, phá kìm xây dựng cơ sở, đánh phá ấp chiến lược với sự hỗ trợ của lực lượng tỉnh, huyện. Đến giữa năm

1965, hàng rào áp chiến lược tại Bình Lộc bị phá hoàn toàn, xã được giải phóng. Đội du kích phát triển lên một tiểu đội.

Năm 1966, địch mở rộng thị xã Long Khánh, chúng tiến hành càn quét, đánh phá Bình Lộc để lập vành đai trắng. Ngày 3-1-1967, địch dùng xe ủi, xe quân sự càn sâu vào xã xúc tạt dân đi, đưa dân từ miền Trung vào thay thế để làm mất thế bám trụ của cán bộ và du kích. Tuy gặp khó khăn, toàn đội du kích vẫn bám sát áp, gần dân vừa củng cố cơ sở vừa diệt ác phá kìm.

Đêm 5 rạng 6-12-1968, đội du kích Bình Lộc cùng bộ đội tỉnh (D445) tiến công bọn bình định tại xã, san bằng hai đồn địch, diệt 75 tên, đánh bại âm mưu “bình định cấp tốc” của địch ở xã.

Trong những năm khó khăn ác liệt nhất (từ 1969-1971), do xây dựng được cơ sở và du kích mật bên trong, đội du kích Bình Lộc vẫn kết hợp được bên trong và bên ngoài, đánh địch có hiệu quả. Tháng 7-1969, một nữ du kích mật Bình Lộc với một quả mìn tự tạo ĐH10 đã đánh diệt 25 tên địch, trong đó có hai trung úy và 4 tên chiêu hồi. Ngày 24-8-1969, đội bẻ gãy một trận càn của lính sư 18 ngụy vào xã, diệt một tiểu đội. Phong trào cách mạng phát triển mạnh làm bọn tề xã áp hoang mang, ban đêm đều trốn chạy vào thị xã.

Từ năm 1970, đội du kích xã Bình Lộc còn mở rộng địa bàn hoạt động vào nội ô thị xã Long Khánh cùng với đội biệt động và trinh sát vũ trang thị xã gây cho địch nhiều thiệt hại lớn, diệt ác đung đối tượng, hỗ trợ phong trào đấu tranh của nhân dân thị xã, đập tan lời huênh hoang của địch “thị xã Long Khánh là nơi an toàn” của chúng.

Đêm 25-4-1970, 3 du kích mật Bình Lộc với hai quả lựu đạn, đánh vào một quán ăn trong nội ô thị xã diệt 40 tên địch, trong đó có hai đại úy, 3 tên bình định cùng bọn CIA Mỹ.

Tháng 2-1971, du kích Bình Lộc (kết hợp lộ và mật) tập kích bót Bình Lộc, diệt gọn một trung đội và một tiểu đội dân vệ, thu 5 súng, 1 máy thông tin PRC 25, đánh tan rã đội phòng vệ dân sự.

Tháng 3-1971, bằng lối đánh biệt động, 3 du kích mật Bình Lộc dùng lựu đạn đánh diệt 47 sĩ quan Mỹ tại rạp hát Đồng Tâm.

Trong chiến dịch Nguyễn Huệ 1972, đội du kích Bình Lộc đẩy mạnh hoạt động vũ trang diệt ác bên trong, đánh địch bên ngoài tạo điều kiện cho nhân dân đấu tranh với địch.

Tháng 5-1972, đội diệt tên Thơ, trưởng áp ác ôn, chỉ cách đồn giặc 200 mét, giữa ban ngày. Tên trưởng áp khác vừa vào thay thế, cũng bị du kích diệt cùng hai tên bình định. Ta hoàn toàn làm chủ xã về đêm.

Tháng 9-1972, đội du kích kết hợp với cơ sở bên trong dùng 3 mũi bao vây địch trong các đồn bót. Vừa tập kích, phục kích vừa phát loa hù dọa, gọi địch ra hàng. Suốt một tháng đội đã diệt 20 tên (có 1 thiếu tá), phá huỷ một xe Jeep, bức rút 1 đồn, 2 bót do một đại đội bảo an và 2 trung đội dân vệ đóng giữ. Ta giải phóng Bình Lộc trong 2 tháng.

Với tinh thần tự lực, dùng vũ khí địch diệt địch. Du kích Bình Lộc dùng đầu đạn pháo 105 ly gắn ngòi nổ tự động để gài, đánh địch. Ngày 2-12-1972, địch đi càn phát hiện, chúng vừa cắt dây nhắc trái lên thì nổ, một trung đội địch 12 tên bị diệt gọn.

Kiên quyết đánh địch chống lấn chiếm vùng ta làm chủ, đêm 19-12-1972, sau nhiều ngày nghiên cứu, đội dùng H2O cải tiến với bộ phóng bằng cây và mồi điện nổ chậm, phóng vào đồn địch chỉ cách 80 mét, đánh sập 2 lô cốt mới xây, diệt 19 tên, huỷ một cối 60 ly và một đại liên.

Sau Hiệp định Pa-ri, đội du kích Bình Lộc vừa đánh địch lấn chiếm bên ngoài, vừa tổ chức diệt ác bên trong, bảo vệ được vùng giải phóng. Trong 6 tháng đầu năm 1973, đội đã 15 lần đánh địch vi phạm Hiệp định, diệt và làm bị thương 81 tên, tiêu hao một đại đội bảo an số 812, 1 trung đội cảnh sát, diệt 2 nữ thám báo, bắt sống 1 tên gián điệp, thu nhiều vũ khí. Song song với nhiệm vụ tấn công địch, đội tích cực góp phần xây dựng vùng giải phóng ở xã vững chắc có từ 100 đến 200 gia đình, có trường học và tử thuộc phục vụ, ổn định được sản xuất và đời sống nhân dân.

Tháng 2-1975, Thị uỷ Long Khánh chủ trương gỡ đồn bót địch, giải phóng các xã ven, tạo địa bàn cho lực lượng chủ lực tiến công vào thị xã. Đội du kích Bình Lộc kết hợp cơ sở bên trong tiến hành vây lấn địch trong đồn bót; tổ chức từng tốp dân cho “di tản ngược” từ trong rẫy ra, phao tin quân giải phóng chuẩn bị đánh đồn làm địch hoang mang; lấy máy cày của dân cho nổ máy, giả làm xe tăng hù dọa địch. Cuối tháng 3-1975, bọn bảo an, dân vệ ở Bình Lộc bỏ đồn, bót rút chạy vào thị xã Long Khánh.

Giải phóng Bình Lộc, quân dân xã Bình Lộc đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho bộ đội chủ lực tiến công giải phóng hoàn toàn thị xã Long Khánh.

Chỉ tính trong 3 năm từ 1970 đến tháng 6-1973, đội du kích Bình Lộc đã:

- Tác chiến 150 trận.
- Diệt 930 tên địch các loại, trong đó có 99 Mỹ, 30 sĩ quan địch từ cấp uỷ đến cấp tá.
- Diệt 32 tên tề xã, ấp, 34 tên cảnh sát, bình định
- Bắt sống 10 tên gián điệp, tình báo.
- Phá huỷ 17 xe quân sự, thu nhiều vũ khí, đạn dược và đồ dùng quân sự.
- Tháo gỡ 15 quả mìn, hàng trăm lựu đạn để đánh địch.
- Vận động 40 thanh niên tòng quân, phát triển thêm nhiều đảng viên, đoàn viên.

Trong 3 năm 1970, 1971, 1972, đội du kích xã Bình Lộc đã được tặng thưởng:

- 17 huân chương chiến công cho tập thể và cá nhân (gồm 6 huân chương chiến công hạng II, 11 huân chương chiến công hạng III).

- Một cờ 10 năm vẻ vang
- Một cờ luân lưu về phong trào du kích chiến tranh khá nhất năm 1972, một cờ Phạm Văn Cội.

- 13 huy hiệu dũng sĩ các loại
- 50 bằng khen, giấy khen.
- 1 chiến sĩ thi đua cấp quân khu.

Đặc biệt năm 1978, liệt sĩ Lê A, nguyên xã đội trưởng đội du kích Bình Lộc đã được truy tặng danh hiệu “ĐƠN VỊ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN”.

Với những thành tích đạt được trong 10 năm chiến đấu, chiến thắng vẻ vang, tháng 6-1976, đội du kích xã Bình Lộc vinh dự được Quốc hội và Chính phủ tặng danh hiệu “ĐƠN VỊ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN”.

Quá trình chiến đấu ở một địa bàn vùng ven thị xã, đội du kích xã Bình Lộc đã tạo được một vành đai diệt địch có hiệu quả, hỗ trợ cho phong trào đấu tranh của nhân dân. Đội đã xây dựng nên những truyền thống và kinh nghiệm tốt:

Luôn luôn xác định được nhiệm vụ và vai trò nòng cốt của mình trong phong trào đấu tranh cách mạng tại xã. Từ đó toàn đội đã luôn luôn kiên định lập trường cách mạng trong suốt quá trình chiến đấu.

Quyết tâm chiến đấu cao, luôn luôn tiến công địch. Biết tạo nên sức mạng tổng hợp bằng cách vận dụng tốt phương châm đấu tranh 3 mũi, kết hợp 2 lực lượng bên trong và bên ngoài, kết hợp hai nhiệm vụ chống lấn chiếm và bình định của địch.

Quan hệ chặt chẽ với quần chúng, thực hiện tốt chính sách dân vận của Đảng. Biết dùng truyền thống để giáo dục tinh thần đoàn kết trong nội bộ, trong các dân tộc để xây dựng cơ sở nòng cốt trong xã, ấp.

Phát huy tốt tinh thần tự lực, tự cường, không ngừng rèn luyện kỹ thuật, chiến thuật, chiến đấu, tự tìm và chế tạo vũ khí đánh địch đạt hiệu quả cao, xây dựng phát triển đội vững mạnh.

LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC

Huyện Châu Đức thuộc tỉnh Bà Rịa-Long Khánh cũ, nay là huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Nai, cách Sài Gòn 90 km về phía đông bắc, bắc giáp huyện Long Đất, đông nam là đường 15 nối liền Vũng Tàu, tây bắc giáp huyện Xuân Lộc. Nằm giữa hai trục đường số 2 (Bà Rịa-Xuân Lộc) và 15 (Bà Rịa-Vũng Tàu), là một địa bàn với 3 vùng chiến lược rừng núi, đồng bằng, thị xã, thị trấn. Do đó, Châu Đức có vị trí quan trọng, là địa bàn lên thang và xuống thang của Mỹ và chư hầu ở Bà Rịa-Long Khánh, thuộc tuyến phòng thủ từ xa của địch ở phía đông bắc Sài Gòn. Trong suốt quá trình chống Mỹ, Châu Đức là một trong hai trọng điểm đánh phá bình định của địch ở Bà Rịa – Long Khánh.

Châu Đức có 12 xã, 72,000 dân trong đó có hơn 3000 người dân Châu Ro, hầu hết là công nhân các nông trường cao su dọc đường 2 và 15. Nhân dân ở đây có truyền thống cách mạng từ trong kháng chiến chống Pháp.

Lực lượng địch tại đây gồm hai chi khu Hòa Long và Đức Thạnh, 2 yếu khu Suối Nghệ và Phước Biên, hai trận địa pháo có từ 20 đến 30 khẩu pháo. Dọc đường 2 và 15, địch bố trí hệ thống đồn bót dày đặc, thường xuyên có một tiểu đoàn bảo an, 1 đại đội biệt động, 1 tiểu đoàn Thái Lan, 1 đến 2 tiểu đoàn thuộc chiến đoàn Hoàng gia Úc, 1 tiểu đoàn Mỹ, 1 trận địa pháo Tân Tây Lan 20 khẩu. Từng lúc, địch tăng cường 1 tiểu đoàn

lính nhảy dù, 1 đến 2 chiến đoàn của sư 18 ngụy, 1 thiết đoàn xe tăng, xe bọc thép Mỹ. Ở thời kỳ cao điểm từ 1969-1971, lực lượng lên hơn 20.000 tên.

Lực lượng vũ trang huyện Châu Đức được hình thành trong phong trào Đồng Khởi 1960, làm nòng cốt cho phong trào diệt ác phá kìm, phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng. Trong những năm 1960-1961, lực lượng vũ trang huyện đẩy mạnh diệt ác phá kìm tại Hoà Long, Long Phước tác động mạnh làm lỏng, rã bộ máy tề ngụy, phát động quần chúng nổi trống, mõ bao vây địch, giải phóng nhiều xã, ấp. Đặc biệt, tại Long Phước, lực lượng vũ trang làm nòng cốt trong việc khôi phục và phát triển địa đạo, đánh địch giành thắng lợi lớn. Nổi bật trong năm 1963, lực lượng vũ trang huyện đã chặn đánh một tiểu đoàn biệt động quân ngụy tại Cây Cắm, diệt 38 tên, thu 5 súng, sau đó phối hợp với đại đội, 45 bộ đội địa phương tỉnh Bà Rịa – Long Khánh, bám trụ địa đạo đánh địch tại Long Phước bẻ gãy âm mưu của địch lấn chiếm vùng giải phóng, diệt gần 1.000 tên. Sau chiến thắng này, lực lượng vũ trang huyện phát triển lên thành một đại đội, các xã đều có từ 1 tiểu đội dân quân du kích, riêng xã Ngãi Giao có 1 trung đội.

Trong năm 1964, lực lượng vũ trang huyện liên tục tiến công bẻ gãy các cuộc càn quét của địch vào căn cứ, phát động và cùng nhân dân toàn huyện nổi dậy và đánh phá áp chiến lược, đến cuối năm 1964, huyện Châu Đức giải phóng nhiều xã trên đường 2 và cùng huyện Long Đất mở rộng địa bàn đứng chân và hậu cần phục vụ tích cực cho bộ đội chủ lực giành thắng lợi to lớn trong chiến dịch Bình Giã (cuối năm 1961 đầu năm 1965).

Thất bại trong chiến tranh đặc biệt, đế quốc Mỹ ồ ạt đổ quân vào miền Nam. Tại Châu Đức, địch tập trung lực lượng đánh phá, lấn chiếm vùng giải phóng nhằm mục đích lập căn cứ cho bọn chư hầu Úc ở vùng sông Cầu, núi Đất (đường 2). Từ ngày 16-5 đến 4-6-1966, địch huy động lực lượng 173 Mỹ kết hợp lính đánh thuê Úc, 1 tiểu đoàn pháo Tân Tây Lan cùng hàng trăm máy bay, xe cơ giới yểm trợ mở cuộc càn lớn vào xã Long Phước. Lực lượng vũ trang huyện Châu Đức phối hợp cùng chủ lực tỉnh, dựa vào địa đạo và các cấp xã chiến đấu, kết hợp 3 mũi tiến công, đã đánh trả và tiêu diệt 1020 tên địch, trong đó có 955 Mỹ, bắn rơi phá hủy 15 máy bay, diệt 6 xe quân sự (có 4 xe bọc thép M-113).

Trong cuộc tổng tiến công nổi dậy xuân Mậu Thân 1968, lực lượng vũ trang huyện tiến công vào hai chi khu Đức Thạnh và Long Lễ, bám trụ vùng ven, đánh địch phản kích, diệt 150 tên địch. Tại các địa phương, các sở cao su, các đội du kích cùng nhân dân tiến công địch làm chủ có mức độ các xã ấp. Hàng trăm quần chúng xuống đường đắp mô, phá đường, cắt đứt giao thông địch trên các đường 2, 15.

Từ năm 1969, địch tập trung đánh phá Châu Đức ác liệt bằng biệt kích Úc, kết hợp chất độc hóa học và bom, pháo, xe cơ giới ủa phá huỷ diệt địa bàn làm căn cứ nhiều huyện phải luôn luôn thay đổi, gây cho ta nhiều thiệt hại, khó khăn, nhất là về lương thực, thực phẩm, có lúc hàng mấy tháng ròng phải ăn rau rừng quả dại thay cơm. Lực lượng vũ trang huyện Châu Đức tuy số lượng ít, vẫn kiên cường bám trụ trong dân ở các xã Ngãi Giao, Hòa Long, Phước Thái để giải quyết hậu cần, diệt ác, phá kìm, cho nhân dân bung ra sản xuất. Được sự chi viện của tỉnh, đến 6 tháng đầu năm 1971, huyện đã

xây dựng lại được hai đại đội vũ trang (1 đại đội bộ binh, 1 đại đội công binh), 1 trung đội trinh sát, các đội du kích xã có từ 3 đến 8 đồng chí.

Trong chiến dịch Nguyễn Huệ và suốt năm 1972, lực lượng vũ trang huyện cùng nhân dân liên tục tiến công và nổi dậy đánh phá địch bình định trên đường hai, nhằm tạo thế mở mang, chuyển vùng. Trong năm 1972, lực lượng vũ trang huyện đã đánh 170 trận, diệt và bắt sống trên 650 tên địch, thu 14 súng, phá hủy 17 xe quân sự, đánh sập 3 công sở xã, phá 4 ụ, lô cốt, kết hợp nội tuyến đánh rã hai đội phòng vệ dân sự ở Hòa Long, Phước Thái, giải phóng hai xã Đường Cù, Kim Long.

Sau khi hiệp định Pa-ri được ký kết, lực lượng vũ trang huyện kiên quyết chống địch lấn chiếm vùng giải phóng. Tại điểm cao suối nghệ, ta đánh thiệt hại một đại đội địch, buộc chúng phải rút chạy. Đi đôi với chống lấn chiếm, nhiều lần lực lượng vũ trang huyện đánh thọc sâu, diệt bọn bình định ngay trong xã ấp, mở thế kìm cho nhân dân bung ra làm ruộng, rẫy, đấu tranh hiệp định thi hành Hiệp định.

Trong chiến dịch mùa khô 1974-1975, lực lượng vũ trang huyện cùng dân quân du kích và nhân dân dùng 3 mũi bao vây tiến công các đồn bót Cây Sao, Ba Làng, Bình Đa, Ngãi Giao, xây dựng các chốt chiến đấu ở hai đầu đường số 2, góp phần cùng chủ lực trên giành thắng lợi trong chiến dịch đường 2, tiêu diệt nhiều sinh lực địch.

Sáng ngày 22-4-1975, lực lượng vũ trang huyện chặn đánh địch rút chạy từ Xuân Lộc về Bà Rịa trên đường số 2, diệt hàng trăm tên địch, thu nhiều đồ dùng quân sự, bắt sống tên đại tá Phúc, tỉnh trưởng Long Khánh, sau đó chủ động tiến công địch, phát động nhân dân nổi dậy giải phóng hoàn toàn huyện nhà.

Tính từ 1969 đến tháng 1-1975, lực lượng vũ trang huyện đã: loại khỏi vòng chiến đấu 7.600 tên địch (có 40 Mỹ và 300 Úc), bắt sống 216 tên, diệt 36 tên ác ôn các loại; diệt gọn 5 trung đội, đánh rã 30 đội phòng vệ dân sự, bắt 133 tên; thu 500 súng các loại, phá hủy 180 xe quân sự (có 50 xe tăng, 3 xe bọc thép), bắn rơi 3 máy bay, đánh chìm 1 tàu, đánh sập 50 tua, lô cốt; thu được 1.000kg chất nổ. Đồng thời sản xuất 5500 mìn định hướng; cắm 20.000 chông, xây dựng nhiều ấp chiến đấu, động viên 111 thanh niên đi bộ đội, tổ chức hơn 300 cuộc đấu tranh chính trị.

Lực lượng vũ trang huyện đã được khen thưởng 16 huân chương chiến công giải phóng các hạng, 1 đại đội địa phương được tuyên dương anh hùng.

Ngày 20-10-1976, lực lượng vũ trang nhân dân huyện Châu Đức được vinh dự đón nhận danh hiệu: ĐƠN VỊ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN, do Quốc hội và Chính phủ tặng.

Suốt 15 năm chiến đấu kiên cường và vẻ vang, chịu nhiều gian khổ, hy sinh, phải chiến đấu trên một địa bàn xa sự chi viện của trên, lực lượng vũ trang huyện Châu Đức luôn luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của cách mạng; kiên trì bám trụ địa bàn vừa chiến đấu vừa xây dựng lực lượng, cung cấp cho lực lượng trên nhiều chiến sĩ, cán bộ.

Với tư tưởng tiến công, lực lượng vũ trang huyện luôn luôn chủ động tiến công địch, biết sử dụng hai lực lượng, kết hợp 3 mũi tiến công, tạo thành sức mạnh tổng hợp giành thắng lợi. Đi đôi với chiến đấu, lực lượng vũ trang huyện làm tốt công tác vận

động quân chúng, xây dựng được cơ sở cách mạng vững chắc, làm tai mắt phục vụ và giúp đỡ lực lượng hoàn thành nhiệm vụ.

Luôn luôn chủ động, phát huy tinh thần tự lực tự cường, khắc phục mọi khó khăn, không trông chờ ỷ lại vào trên, tự sưu tầm và sản xuất nhiều loại vũ khí đáp ứng yêu cầu chiến trường, lấy vũ khí địch đánh địch đạt hiệu suất cao.

ĐỘI TRÌNH SÁT VŨ TRANG THỊ XÃ LONG KHÁNH

Thị xã Long Khánh nằm trên trục đường số 1 cách Sài Gòn 80 km đường bộ về phía đông bắc. Tây bắc thị xã là đường 20 nối liền với tỉnh Lâm Đồng, Tây Nguyên. Nam thị xã là đường số 2 nối với Bà Rịa, Vũng Tàu. Đông bắc thị xã là đường số 3.

Thị xã gồm có 5 phường (Xuân Thanh, Xuân An, Xuân Trung, Xuân Hoà, Xuân Bình) và 3 ấp ven (Bình Lộc, Bảo Vinh A, Bảo Vinh B). Dân số thị xã có 39.436 người gồm nhiều dân tộc như Kinh, Hoa, Nùng, Châu Ro và nhiều thành phần cư dân từ nhiều nơi đến lập nghiệp, sinh sống.

Do vị trí địa lý đặc biệt, thị xã Long Khánh trở thành một trong những cứ điểm trọng yếu nhất thuộc phòng tuyến thứ ba của địch ở phía đông-bắc Sài Gòn, chúng ưu tiên tập trung ở đây một lực lượng chính trị và quân sự khá lớn, nhằm bằng mọi giá giữ vững cửa ngõ yết hầu này. Về chính trị địch tăng cường bộ máy đàn áp, quản lý hành chính với lực lượng mật vụ, cảnh sát, tập trung các tôn giáo, đảng phái phản động (như đảng Đại Việt, Dân Chủ, Cấp Tiểu, Liên minh dân chủ xã hội, Quốc Dân đảng) để kìm kẹp nhân dân, đánh phá cách mạng. Về quân sự, chúng bố trí lực lượng sư đoàn 18, thiết giáp, pháo binh, bảo an, tình báo tiêu khu, cảnh sát dã chiến ở khắp nội ngoại ô thị xã.

Đội trình sát vũ trang thị xã được chính thức thành lập gồm có 2 đồng chí vào tháng 5-1968, sau cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân. Mặc dù lực lượng ít, thiếu kinh nghiệm hoạt động, nhưng với tinh thần cách mạng tiến công, dũng cảm, mưu trí đội đã kiên trì bám đất, bám dân, tuyên truyền xây dựng cơ sở, lấy vũ khí địch để tự trang bị, táo bạo đột nhập vào thị xã và các vùng ven, chủ động đánh địch, diệt ác phá kìm, góp phần quan trọng đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị trong quần chúng.

Tháng 7-1970, sau khi bổ sung thêm được 1 đồng chí, đội đã tổ chức thắng lợi trận đánh tiêu diệt lên ác ôn Phan Thanh Hoa, một tình báo khét tiếng quý quyết, giữa ban ngày ở gần ấp chiến lược Bảo Vinh A.

Ngày 12-10-1970, đội tổ chức tiêu diệt Nguyễn Văn Sơn một tên đầu hàng phản bội, đã chỉ điểm và tham gia bắt bớ, đánh phá cách mạng gây nhiều tội ác, nợ máu đối với nhân dân. Thắng lợi của hai trận đánh trên đã có tác dụng làm cho bọn địch chùn lại, quần chúng phấn khởi tin tưởng và sẵn sàng giúp đỡ, tạo điều kiện cho đội hoạt động. Từ đây đội trình sát vũ trang đã có cơ sở bám trụ ở vùng ven để xây dựng bàn đạp, thọc sâu vào nội ô thị xã.

Tháng 11-1970, đội tổ chức một trận đánh lớn nằm sâu trong nội ô, tiêu diệt nhiều sinh lực địch. Đêm 5-11-1970, ba đồng chí của đội đã cải trang vượt qua vành đai thị xã, dùng tạo đạn và súng đánh sập quán Ly Ly diệt 11 tên địch gồm 2 đại úy Mỹ, 9 sĩ quan

và nguy quyền cấp tỉnh của tỉnh Long Khánh. Sau một ngày ém quân lại, đêm mùng 5, đội tổ chức rút ra khỏi thị xã trở về đơn vị. Trên đường rút, bị lọt vào ổ mìn của địch, 2 đồng chí bị thương nặng đã tình nguyện ở lại chiến đấu tiêu diệt thêm 11 tên gồm 1 đại úy Mỹ, 10 tên bảo an nguy và làm bị thương 10 tên bảo an khác.

Năm 1971, đội được bổ sung thêm tân binh và tiếp tục đẩy mạnh hoạt động, bắt sống diệt chết, làm bị thương nhiều tên tình báo CIA, ác ôn, bẻ gãy âm mưu bung ra lấn đất dành dân của địch. Địch buộc phải co lại, hoang mang lo sợ, không giám tự do đi lại, ruộng bỏ, càn quét như trước. Đội đẩy mạnh công tác binh vận, tuyên truyền kêu gọi, hù dọa địch, đẩy mạnh công tác phát động quần chúng, xây dựng cơ sở lộ và mật, hình thành một trận địa vững chắc chống tình báo, gián điệp và sẵn sàng đấu tranh với địch. Phong trào quần chúng lên mạnh. Đội còn vận động tổ chức thắng lợi một cuộc biểu tình lớn gồm 600 người phản đối địch bắn pháo bừa bãi vào rừng rẫy. Trên cơ sở đó, lực lượng của đội ngày càng lớn mạnh, đông đảo.

Năm 1972, thực hiện lệnh ngừng bắn, một bộ phận của đội đã anh dũng chiến đấu dành được thắng lợi trong việc giáng trả địch càn quét lấn chiếm ở khu vực đông nam thị xã.

Trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, đội đã góp phần xứng đáng vào việc bao vây, tiến công và giải phóng hoàn toàn thị xã vào ngày 21-1-1975, diệt và bắt sống 151 tên địch.

Tính đến tháng tư năm 1975, đội đã:

Đánh 52 trận lớn nhỏ, loại khỏi phòng chiến đấu 681 tên địch (tiêu diệt 506 tên, làm bị thương 175 tên), trong đó hầu hết là bọn tình báo CIA, tình báo phượng hoàng, mật vụ, cảnh sát, thám sát, an ninh quân đội, binh định, bọn đội lột tôn giáo, đảng phái phản động, bảo an, tề ấp ác ôn, bọn chiêu hồi có nợ máu với cách mạng và nhân dân.

Phá huỷ 3 khẩu pháo, 3 máy bay, 6 xe quân sự, 3 lô cốt, 5 toa và 2 đầu máy xe lửa.

- Thu 7 xe honda, xe đạp, 5 súng, 3 tạ đạn.

- Tổ chức xây dựng được 26 cơ sở mật, trong đó có 10 cơ sở hoạt động trong hàng ngũ địch ở ty cảnh sát, chi cảnh sát, tề xã ấp, đảng phái chính trị, tôn giáo.

Ra đời chậm, lực lượng nhỏ và ít được đào tạo nghiệp vụ trang bị vũ khí, lại hoạt động trên một địa bàn phức tạp và xung yếu của địch, đội trinh sát vũ trang thị xã Long Khánh đã vừa chiến đấu vừa xây dựng lực lượng, từng bước trưởng thành. Với tinh thần cách mạng tiến công, không quản gian khổ hy sinh, địch giành được những thắng lợi quân sự có tác dụng to lớn, xây dựng được hệ thống cơ sở cách mạng sâu rộng, góp phần đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị lên cao trong toàn thị xã.

Với những thành tích xuất sắc trên, đội đã được khen thưởng:

- Hai huân chương chiến công hạng hai
- Một huân chương chiến công hạng 3
- Một huy chương chiến công hạng nhất
- 8 bằng khen, giấy khen cấp tỉnh, huyện.

Và năm 1976, đội được vinh dự đón nhận danh hiệu: ĐƠN VỊ ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN.